

Số: 130/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 74/2025/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc “ly hôn” giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1993.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Khối 1, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (nay là khối 1, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội)

*** Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Khối 1, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (nay là khối 1, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh T và chị H xác định có 03 con chung là Lê Phương T, sinh ngày 05/10/2013, Lê Đức T, sinh ngày 16/9/2016 và Lê Bảo A, sinh ngày 31/10/2018. Ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng Lê Phương T và Lê Đức T; chị

H trực tiếp nuôi dưỡng Lê Bảo A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai bên có yêu cầu giải quyết và Tòa án có quyết định khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Anh T, chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, vay nợ, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ = 75.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu ký hiệu BLTU/25E số 0000999 ngày 17/7/2025. Anh T được hoàn lại 150.000đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 7- Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã Phù Lỗ (nay là UBND xã Sóc Sơn) (Giấy chứng nhận kết hôn số 88/2013)
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng

